

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 18-11-2021

Về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Chiến

2. Ông Hồ Xuân Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2021/TLST – HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Công Q, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

* **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Nguyên S, sinh năm 1992; Địa chỉ: Đường L, khu vực V, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn anh Nguyễn Công Q trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Nguyên S sau thời gian quen nhau đã tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh ngày 19/7/2017.

Sau khi cưới, vợ chồng sinh sống ở thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm

sống. Bản thân anh nhiều lần rượu chè, bạo lực quá mức nên tình cảm vợ chồng dần mất đi. Gia đình hai bên khuyên giải tạo điều kiện cho vợ chồng hàn gắn hạnh phúc nhưng vẫn không có kết quả. Năm 2019, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên anh về Hà Tĩnh sống, vợ về nhà cha mẹ ruột ở Bình Định sống. Anh xác định không còn tình cảm với chị Nguyễn Thị Nguyên S nên yêu cầu ly hôn.

Vợ chồng có 01 người con chung là Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 26/4/2018, hiện đang sống với chị S. Anh yêu cầu giao con cho chị S tiếp tục nuôi, anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ.

Tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

*** Bị đơn chị Nguyễn Thị Nguyên S trình bày:** Chị và anh Nguyễn Công Q tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh năm 2017.

Sau khi cưới, vợ chồng sống và làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do bất đồng quan điểm, thường xuyên kinh cãi. Anh Q sống vô trách nhiệm, bạo lực, gia trưởng. Gia đình nhiều lần hòa giải nhưng anh Q không thay đổi tính tình, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Năm 2019 chị về nhà cha mẹ ruột sống, vợ chồng sống ly thân cho đến nay, không có liên lạc gì với nhau. Chị xác định không còn tình cảm với anh Nguyễn Công Q nên đồng ý ly hôn.

Vợ chồng có 01 người con chung là Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 26/4/2018, hiện đang sống với chị. Chị yêu cầu được nuôi con, yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ.

Tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

*** Tại phiên tòa:**

- Chị Nguyễn Thị Nguyên S thống nhất yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Công Q, thống nhất sự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con sau ly hôn và mức cấp dưỡng anh Nguyễn Công Q đã tự nguyện. Tài sản chung không tranh chấp.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên Tòa: Về tố tụng: Hoạt động tố tụng của Tòa án trong quá trình thụ lý và tại phiên Tòa đều tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Công Q và chị Nguyễn Thị Nguyên S; Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Nguyễn Công Q và chị Nguyễn Thị Nguyên S giao con chung là Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 26/4/2018 cho chị Nguyễn Thị Nguyên S trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Công Q cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ. Tài sản chung các đương sự không tranh chấp nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Nguyễn Công Q yêu cầu ly hôn chị Nguyễn Thị Nguyên S và giải quyết trách nhiệm nuôi dưỡng con chung; bị đơn Nguyễn Thị Nguyên S đang cư trú tại thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Anh Nguyễn Công Q có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Q.

[3] Anh Nguyễn Công Q và chị Nguyễn Thị Nguyên S tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh ngày 19/7/2017 nên hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

[4] Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể khắc phục, anh Nguyễn Công Q xác định không còn tình cảm với chị Nguyễn Thị Nguyên S nên yêu cầu ly hôn. Chị Nguyễn Thị Nguyên S thừa nhận mức độ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và thống nhất ly hôn. Sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Công Q và chị Nguyễn Thị Nguyên S là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với thực trạng mâu thuẫn trong cuộc sống nên được công nhận.

[5] Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau ly hôn: Anh Nguyễn Công Q và chị Nguyễn Thị Nguyên S có 01 người con chung là Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 26/4/2018. Hiện cháu Nguyễn Hoàng P đang sống với chị Nguyễn Thị Nguyên S. Anh Nguyễn Công Q và chị Nguyễn Thị Nguyên S thống nhất giao con chung Nguyễn Hoàng P cho chị Nguyễn Thị Nguyên S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng nên ghi nhận.

[6] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Công Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng P mỗi tháng 1.500.000đ. Mức cấp dưỡng này được chị Nguyễn Thị Nguyên S đồng ý nên ghi nhận.

[7] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Công Q và chị Nguyễn Thị Nguyên S không tranh chấp, không yêu cầu Tòa giải quyết.

[8] Về án phí:

[8.1] Anh Nguyễn Công Q và chị Nguyễn Thị Nguyên S thuận tình ly hôn nên mỗi người phải chịu 25% án phí ly hôn (75.000đ).

[8.2] Án phí cấp dưỡng: Anh Nguyễn Công Q phải chịu 300.000đ.

[9] Ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 192, 202, 227, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1/ *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Công Q và chị Nguyễn Thị Nguyên S.

2/ *Về con chung*: Anh Nguyễn Công Q và chị Nguyễn Thị Nguyên S có 01 người con chung là Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 26/4/2018. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh Nguyễn Công Q và chị Nguyễn Thị Nguyên S giao cháu Nguyễn Hoàng P cho chị Nguyễn Thị Nguyên S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Công Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, thời điểm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ *Về tài sản chung*: Anh Nguyễn Công Q và chị Nguyễn Thị Nguyên S không tranh chấp, không yêu cầu Tòa giải quyết.

4/ *Về án phí*:

4.1/ Anh Nguyễn Công Q phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng, được trừ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004932 ngày 19/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, anh Nguyễn Công Q còn phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng).

4.2/ Chị Nguyễn Thị Nguyên S phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn.

5/ *Quyền kháng cáo*: Chị Nguyễn Thị Nguyên S có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Công Q vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Chi cục THADS TX An Nhơn;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Công Giáo